

GIẢNG CỎ TRÊN 1.130 ĐIỂM

Cổ phiếu hôm nay: DPR & PHR

BẢN TIN SÁNG 03/01/2024



Nhìn lại HÀNH TRÌNH ĐẦU TƯ

Năm 2023 Trên  iDragon Pro



Xem ngay!

NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1131,7 ▲ 0,2% **VN30** 1131,6 ▲ 0,0% **HNX-Index** 230,0 ▼ 0,5%

- ❖ Thị trường khởi đầu năm 2024 với sắc xanh. Có lúc VN-Index đạt mức 1.139,71 điểm nhưng vùng điểm này không được duy trì lâu. Thị trường dần lùi bước sau đó nhưng nhìn chung vẫn còn nỗ lực giữ sắc xanh đến cuối phiên giao dịch.
- ❖ Với diễn biến hụt hơi của thị trường, nhiều nhóm ngành hạ nhiệt trở lại, trong đó có một số nhóm quay lại vùng giá đỏ. Đồng thời có trạng thái phân hóa giữa các cổ phiếu. Nhóm thiết bị điện, nhóm Thép, nhóm Chứng khoán, nhóm Bán lẻ ... có diễn biến kém sắc và ảnh hưởng không tốt đến thị trường. Ngược lại nhóm Ngân hàng, nhóm Thực phẩm vẫn còn động lực hỗ trợ thị trường chung.
- ❖ Thị trường đã bước qua ngưỡng 1.130 điểm nhưng diễn biến và tín hiệu nên nhìn chung vẫn còn thận trọng. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy nguồn cung có động thái gia tăng và kìm hãm thị trường.
- ❖ Mặc dù có tín hiệu thận trọng nhưng vẫn có nỗ lực giữ trên ngưỡng 1.130 điểm nên có khả năng thị trường sẽ tạm thời dao động trong vùng 1.130 – 1.140 điểm trong thời gian gần tới để kiểm tra lại cung cầu trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư nên chậm lại và quan sát diễn biến cung cầu, hiện tại nên ưu tiên các cổ phiếu đã tạo nền tích lũy và có động thái khởi sắc trong thời gian gần đây.
- ❖ Tuy nhiên, trong ngắn hạn vẫn nên tận dụng những đợt tăng của thị trường để chốt lời tại vùng giá tốt hoặc cơ cấu lại danh mục.



Thế giới Vĩ mô

IMF: Tỷ trọng đồng USD trong dự trữ toàn cầu giảm mạnh

Theo dữ liệu, tỷ trọng dự trữ toàn cầu của đồng USD đã giảm mạnh, xuống dưới 60% trong quý III/2023. [Xem thêm](#)

Thế giới Vĩ mô

Kinh tế Anh suy yếu phủ bóng lên triển vọng của đồng bảng trong năm 2024

Chuyên gia của Ngân hàng HSBC dự đoán đồng bảng Anh sẽ giảm về mức 1,2 USD đổi 1 bảng Anh trong năm nay do sự suy yếu kinh tế của Anh, tức giảm 6% từ mức hiện tại. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Giá gạo toàn cầu dự kiến sẽ không giảm đáng kể trước năm 2025

Giới phân tích thị trường và một số thương nhân dự báo sản lượng gạo trái vụ từ hai quốc gia xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới là Ấn Độ và Thái Lan sẽ giảm trong quý 1/2024 do thời tiết khô hạn. [Xem thêm](#)

Thế giới Thị trường

Dầu giảm hơn 1% trong phiên đầu năm 2024

Giá dầu giảm vào ngày thứ Ba (02/01) trong bối cảnh sản lượng dầu thô Mỹ đạt kỷ lục và lo ngại về nhu cầu ở Trung Quốc đang cao. [Xem thêm](#)

Vàng thế giới đi ngang ở mốc 2,070 USD trong phiên đầu năm 2024

Giá vàng bước vào năm 2024 dưới áp lực từ đà tăng của đồng USD, nhưng vẫn giữ ổn định nhờ kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ hạ lãi suất trong năm nay và lo ngại ngày càng tăng về các cuộc tấn công vào hoạt động vận chuyển ở Biển Đỏ. [Xem thêm](#)

Trong nước Vĩ mô

Xuất khẩu 26 tỷ USD, Việt Nam là trung tâm chế biến sâu của nông nghiệp thế giới

Mục tiêu của Chiến lược phát triển trồng trọt là kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm đạt trên 26 tỷ USD. Phần đầu Việt Nam là một trung tâm chế biến sâu của nông nghiệp thế giới vào năm 2050. [Xem thêm](#)

Trong nước Chính sách

Chủ tịch UBCKNN: 'Rút ngắn thời gian IPO và niêm yết trên TTCK'

Ngày 2/1/2024, lễ đánh công khai trương phiên giao dịch chứng khoán (GDCK) đầu năm 2024 được tổ chức tại Sở GDCK Hà Nội (HNX). [Xem thêm](#)

Trong nước Chính sách

NHNN sửa thông tư 16 về việc mua bán trái phiếu doanh nghiệp của các ngân hàng

Ngân hàng Nhà nước đang dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021 quy định việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp, trong đó có việc ngân hàng có thể được mua lại trái phiếu doanh nghiệp sau khi bán. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngành

Tp. Hồ Chí Minh lên kế hoạch khởi công 5 dự án BOT giao thông từ cuối năm 2025

Chủ tịch UBND Tp. Hồ Chí Minh vừa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đầu tư 5 dự án BOT nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa công trình đường bộ hiện hữu với tổng mức đầu tư 44.592 tỷ đồng. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/01/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
15/01/2024	Công bố thành phần cổ phiếu mới trong VN30
18/01/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 01 (VN30F2401)
29/01/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 1

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
02/01/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
03/01/2024	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)
03/01/2024	Mỹ	Thành viên FOMC - Barkin phát biểu
04/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
04/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
04/01/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
05/01/2024	Châu Âu	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Châu Âu tháng 12
06/01/2024	Mỹ	Thành viên FOMC - Barkin phát biểu
10/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
11/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
11/01/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 12
12/01/2024	Mỹ	Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
12/01/2024	Trung Quốc	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Trung Quốc tháng 12
12/01/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Mỹ tháng 12
17/01/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 12
17/01/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 12
17/01/2024	Trung Quốc	Công bố doanh số bán lẻ Trung Quốc tháng 12
17/01/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 12
18/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
18/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
24/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
25/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
25/01/2024	Châu Âu	BOJ tuyên bố chính sách tiền tệ
26/01/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 12
31/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2022	2023F	2022	2023F	2022	2023F	Hiện tại
HOSE	LHG	1,5	29.500	50.000	69,5%	-19,5	-25,2	-31,7	-3,3	4,3	4,5	1,0
HOSE	MSN	97,9	68.400	95.700	39,9%	-14,0	2,8	-58,3	-65,6	17,7	42,3	3,7
UPCoM	NTC	4,6	191.500	256.000	33,7%	0,0	-13,2	0,0	-0,1	13,8	14,8	6,4
HOSE	IMP	4,0	57.000	74.000	29,8%	29,8	20,4	23,7	35,5	21,0	12,7	2,0
HOSE	SIP	11,8	65.100	84.000	29,0%	0,0	6,2	0,0	-7,7	N/A	6,2	3,4
HOSE	REE	23,5	57.500	74.000	28,7%	61,3	-4,7	45,0	-14,6	13,8	9,2	1,4
HOSE	KBC	24,2	31.550	40.000	26,8%	-77,5	683,8	97,8	94,9	22,3	5,5	1,3
HOSE	DBD	3,9	52.600	65.800	25,1%	-0,2	12,6	29,0	21,4	N/A	12,5	2,8
UPCoM	ACV	139,1	63.900	77.600	21,4%	191,1	36,6	801,8	4,9	178,0	8,4	3,2
HOSE	MWG	62,1	42.450	51.500	21,3%	8,5	-8,1	-16,3	-89,7	13,2	49,0	2,7
HOSE	MBB	98,3	18.850	22.600	19,9%	23,4	8,9	37,7	15,5	8,1	4,0	1,1
UPCoM	HND	7,0	13.900	16.500	18,7%	16,4	6,3	25,3	-21,2	18,7	9,9	1,1
UPCoM	QNS	16,2	45.500	54.000	18,7%	12,6	30,8	2,5	57,2	11,5	6,9	1,8
HOSE	ACB	95,0	24.450	29.000	18,6%	22,2	13,7	42,5	16,7	9,9	5,1	1,4
HOSE	TCB	113,1	32.100	38.000	18,4%	10,3	-0,9	11,6	-10,5	6,4	5,3	0,9
HOSE	OCB	27,6	13.450	15.900	18,2%	-4,3	13,1	-20,3	25,8	6,4	5,9	1,0

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 03/01/2024 (*)	30.200 – 30.700
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	33.300
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	8,5% - 10,3%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	36.000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	17,3% - 19,2%
Giá cắt lỗ	28.900
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Doanh thu của DPR đạt tỷ đồng 612 (-27% YoY) trong khi LNST đạt 121 tỷ đồng (-31% YoY) trong 9 tháng đầu năm. Nguyên nhân chính đến từ giá cao su vẫn chưa phục hồi như kỳ vọng và tiến độ thu tiền đền bù từ 2 dự án Tiến Hưng 1 và 2 không đạt được như kỳ vọng
- ❖ Cho cả năm 2023, chúng tôi ước tính doanh thu đạt 1.030 tỷ đồng (-15 %YoY) và LNST của cổ đông công ty mẹ đạt 174 tỷ đồng (-30 %YoY) và EPS tương ứng là 1.999 đồng. Như vậy, doanh thu và LNST tương ứng của quý 4 ước tính là 419 tỷ đồng (+10YoY) và 53 tỷ đồng (đi ngang so với cùng kì), với kịch bản cơ sở (1) Mảng cao su duy trì sự phục hồi theo quý, nhờ giá bán trung bình ước tính tăng từ mức 33,5 triệu/tấn hiện tại lên 34,5 triệu đồng/tấn và (2) Doanh nghiệp chưa nhận tiền đền bù từ KDC Tiến Hưng 2.
- ❖ Trong 2-3 năm tới, hai khu công nghiệp Bắc Đồng Phú mở rộng, Nam Đồng Phú mở rộng và 300 ha đất mà tỉnh sẽ thu hồi để đầu tư phát triển khu dân cư sẽ là những phần đất đầu tiên được chuyển đổi mục đích sử dụng đất và được kì vọng sẽ mang dòng tiền đền bù về cho DPR. Tuy nhiên thời gian mà dự án có thể triển khai vẫn phải phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau.

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Sản xuất hóa chất
Vốn hóa (tỷ đồng)	2.754
SLCPĐLH (triệu cp)	87
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	236
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	7
SH NGTTN còn lại (%)	47,1%
BD giá 52 tuần (nghìn đồng)	23,864-35,800

TÀI CHÍNH

	2021A	2022A	2023F
Doanh thu (tỷ đ)	1.217	1.211	1.030
LNST (tỷ đ)	431	248	174
ROA (%)	11,0	6,0	5,0
ROE (%)	21,7	11,0	7,4
EPS (đồng)	5.168	2.884	1.999
Giá trị sổ sách (đồng)	25.486	26.838	54.878
Cổ tức tiền mặt (đồng)	1.750	1.000	3.000
P/E (x) (*)	7,0	9,2	13,0
P/B (x) (*)	1,4	1,0	0,6

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ Mặc dù có động thái hỗ trợ tích cực từ dòng tiền trong thời gian gần đây nhưng DPR vẫn chịu áp lực cung tại vùng cản 32.3 và lùi bước. Khả năng điều chỉnh có thể xảy ra nhưng dự kiến DPR sẽ được hỗ trợ khi lùi bước và hồi phục trở lại. Do vậy, có thể cân nhắc vùng giá tốt để mua DPR.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 03/01/2024 (*)	47.300 – 48.000
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	52.000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	8,3% - 9,9%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	56.000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	16,7% - 18,4%
Giá cắt lỗ	45.400
Giá mục tiêu cơ bản	

(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Doanh thu 9T2023 giảm 21,4% svck, đạt 890 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu cao su, gỗ và KCN lần lượt ghi nhận khoảng 656 tỷ đồng và 223 tỷ đồng, với xu hướng trái ngược (-31,3% svck/+35,1% svck). Tuy nhiên việc hạch toán khoản tiền đền bù đất còn lại (200 tỷ đồng) từ VSIP 3 giúp lợi nhuận khác trong 9T2023 đạt 275 tỷ đồng. Từ đó giúp LNST cổ đông công ty mẹ đạt 471 tỷ đồng trong 9T2023, tăng nhẹ 0,6% svck.
- ❖ Trong Q4/2023, chúng tôi cho rằng hoạt động kinh doanh của PHR sẽ không có nhiều đột biến khi công ty chỉ ghi nhận phần doanh thu KCN từ các diện tích đất bàn giao trước đó và doanh thu từ cao su mà không còn các khoản doanh thu khác. Điểm tích cực trong Q4/2023 có thể đến từ việc giá bán mủ cao su đang có xu hướng phục hồi nhẹ gần đây. Cho năm 2024, giá bán cao su cải thiện cùng với VSIP 3, NTC sẽ là các yếu tố đóng góp chính cho lợi nhuận của PHR.
- ❖ Về dài hạn, mảng cao su có vẻ không còn hấp dẫn so với mảng kinh doanh KCN và PHR đang chuyển đổi để tập trung vào mảng kinh doanh KCN. Hiện công ty đang trong quá trình chờ phê duyệt quy hoạch tổng thể tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2025 để làm tiền đề cho việc xin chủ trương đầu tư các dự án KCN. Trước mắt, KCN Tân Lập 1 được kỳ vọng sẽ được phê duyệt quy hoạch 1/2000 vào nửa đầu năm 2024 để sẵn sàng đưa vào hoạt động từ năm 2025, và sẽ trở thành động lực tăng trưởng cho mảng BĐS KCN.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Cao su Phước Hòa (HSX: PHR)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

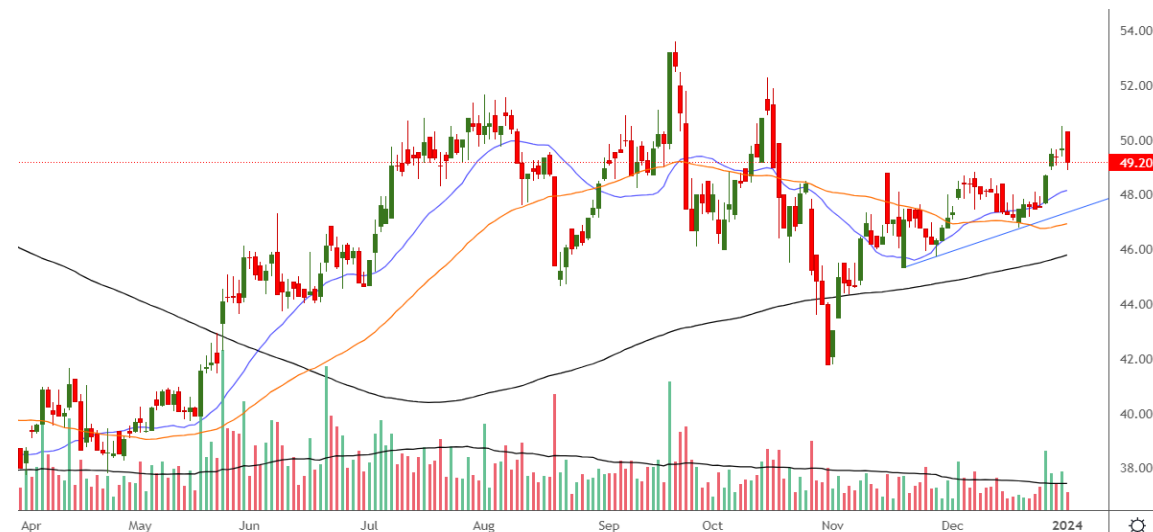
Ngành	Sản xuất hóa chất
Vốn hóa (tỷ đồng)	6.667
SLCPĐLH (triệu cp)	135
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	314
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	15
SH NGTTN còn lại (%)	33,2%
BĐ giá 52 tuần (nghìn đồng)	37,331-53,200

TÀI CHÍNH

	2021A	2022A	2023F
Doanh thu (tỷ đ)	1.945	1.709	1.685
LNST (tỷ đ)	478	885	470
ROA (%)	7,6	14,3	8,8
ROE (%)	14,8	27,0	14,9
EPS (đồng)	3.375	6.265	3.471
Giá trị sổ sách (đồng)	22.057	24.269	23.683
Cổ tức tiền mặt (đồng)	2.500	4.000	4.000
P/E (x) (*)	21,1	6,3	14,5
P/B (x) (*)	3,2	1,6	2,1

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ Mặc dù có động thái hỗ trợ tích cực từ dòng tiền trong thời gian gần đây nhưng PHR vẫn chịu áp lực cung và lùi bước. Khả năng điều chỉnh có thể xảy ra để kiểm tra lại dòng tiền hỗ trợ nhưng dự kiến PHR sẽ được hỗ trợ khi lùi về vùng nền 47 - 48.5 và hồi phục trở lại. Do vậy, có thể cân nhắc vùng giá tốt để mua PHR.



Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
03/01	DPR	Mặc dù có động thái hỗ trợ tích cực từ dòng tiền trong thời gian gần đây nhưng DPR vẫn chịu áp lực cung tại vùng cản 32,3 và lùi bước. Khả năng điều chỉnh có thể xảy ra nhưng dự kiến DPR sẽ được hỗ trợ khi lùi bước và hồi phục trở lại. Do vậy, có thể cân nhắc vùng giá tốt để mua DPR.
	HPG	HPG lùi bước sau khi vượt ngưỡng 28 bất thành. Khả năng điều chỉnh của HPG vẫn còn nhưng dự kiến HPG sẽ được hỗ trợ tại vùng quanh 27 và hồi phục trở lại để tiếp tục quá trình thăm dò tại vùng 27-28 trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.
	PHR	Mặc dù có động thái hỗ trợ tích cực từ dòng tiền trong thời gian gần đây nhưng PHR vẫn chịu áp lực cung và lùi bước. Khả năng điều chỉnh có thể xảy ra để kiểm tra lại dòng tiền hỗ trợ nhưng dự kiến PHR sẽ được hỗ trợ khi lùi về vùng nền 47 – 48,5 và hồi phục trở lại. Do vậy, có thể cân nhắc vùng giá tốt để mua PHR.
	VRE	Diễn biến hồi phục của VRE tương đối kém và tiếp tục chịu áp lực cung từ vùng cản 23,7. Dự kiến VRE sẽ tiếp tục quá trình thăm dò tại vùng 22,7 – 23,7 trước khi có tín hiệu cụ thể. Áp lực từ vùng cản 23,7 vẫn còn hiện hữu nên tạm thời cần cân nhắc chốt lời khi VRE có nhịp hồi phục để kiểm tra lại nguồn cung.
	VNIndex	VN-Index đã bước qua ngưỡng 1.130 điểm nhưng diễn biến và tín hiệu nền nhìn chung vẫn còn thận trọng. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy nguồn cung có động thái gia tăng và kìm hãm chỉ số. Mặc dù có tín hiệu thận trọng nhưng vẫn có nỗ lực giữ trên ngưỡng 1.130 điểm nên có khả năng VN-Index sẽ tạm thời dao động trong vùng 1.130 – 1.140 điểm trong thời gian gần tới để kiểm tra lại cung cầu trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
02/01	VCG	24,40	24,50	26,50	28,00	22,90		-0,4%		0,2%
29/12	PAN	20,40	20,00	21,50	23,00	18,50		2,0%		0,2%
29/12	PLX	34,55	34,50	36,50	39,00	32,80		0,1%		0,2%
25/12	TCB	32,10	30,70	33,00	35,00	29,70		4,6%		0,4%
25/12	VRE	23,10	23,00	25,00	26,50	21,90		0,4%		0,4%
13/12	MWG	42,45	42,00	47,00	50,00	40,30	40,30	-4,0%	Cắt lỗ 18/12	-3,2%
12/12	SKG	14,70	14,80	16,50	17,70	13,90		-0,7%		0,6%
11/12	CTG	27,20	26,80	28,50	30,00	25,90		1,5%		0,6%
07/12	CTD	67,70	65,00	72,00	80,00	62,90	62,90	-3,2%	Cắt lỗ 13/12	-1,1%
07/12	VLB	36,00	35,20	39,00	43,00	33,80		2,3%		0,5%
07/12	CTI	15,25	14,70	16,80	17,80	13,90		3,7%		0,5%
07/12	IJC	13,90	14,30	15,80	17,30	13,40		-2,8%		0,5%
07/12	VCG	24,40	23,80	26,00	28,00	22,40	24,90	4,6%	Đóng 14/12	-1,4%
05/12	HCM	24,70	30,70	33,00	36,00	28,90	31,45	2,4%	Đóng 14/12	-0,9%
05/12	VIP	11,35	11,40	12,50	13,50	10,90		-0,4%		1,0%
04/12	BAF	25,85	25,60	28,00	30,00	24,40		1,0%		2,7%
04/12	TIP	23,55	25,00	27,00	29,50	23,90	23,90	-4,4%	Cắt lỗ 18/12	-0,9%
23/11	EIB	18,45	18,90	20,50	22,00	17,90	19,20	1,6%	Đóng 14/12	0,6%
23/11	PVP	13,90	13,70	15,00	16,00	13,20	13,80	0,7%	Đóng 14/12	0,6%
21/11	BAF	25,85	25,60	28,00	30,00	23,70	25,50	-0,4%	Đóng 14/12	0,6%
14/11	TIP	23,55	23,00	26,00	27,00	21,90	25,40	10,4%	Đóng 21/11	0,9%
13/11	VHM	43,00	41,40	46,00	48,00	38,90	38,95	-5,9%	Đóng 20/11	0,2%
09/11	CTI	15,25	14,65	16,00	17,00	13,90		4,1%		1,6%
Hiệu quả Trung bình								0,7%		0,2%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sản phẩm **Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	1.00%	1.00%
1	7.70%	7.00%
2	8.00%	7.30%
3	8.20%	7.60%
4	8.50%	7.90%
5	8.70%	8.20%
6	9.00%	8.60%
7	9.20%	8.70%
8	9.30%	8.80%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN

Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

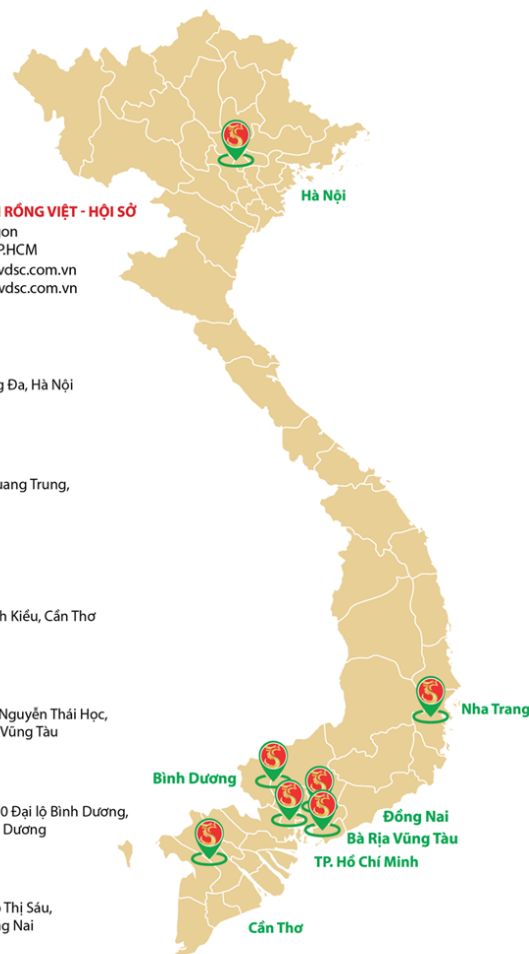
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)